

BÁO CÁO

Kết quả giám sát chuyên đề của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện 6 tháng cuối năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa VI,
Kỳ họp thứ 7, Nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Thực hiện Thông báo số 46/TB-HĐND, ngày 27/10/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về nội dung, thời gian và địa điểm tổ chức kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện báo cáo tóm tắt kết quả giám sát chuyên đề 6 tháng cuối năm 2023 và một số nội dung trọng tâm qua giám sát trình Kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân huyện khóa VI, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

Trong 6 tháng cuối năm 2023, Thường trực Hội đồng nhân dân đã triển khai, thực hiện giám sát 02 chuyên đề¹, thành lập Đoàn, ban hành Kế hoạch, đề cương báo cáo phục vụ công tác giám sát gửi đến đơn vị, địa phương chịu sự giám sát đảm bảo về nội dung, thời gian theo đúng quy định. Các thành viên tham gia Đoàn giám sát đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm, tìm hiểu kỹ vấn đề đối với nội dung giám sát, ngoài ra các thành viên của Đoàn còn đi thực tế để kiểm tra việc tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Kết thúc đợt giám sát, Đoàn giám sát làm việc với Ủy ban nhân dân huyện và các ngành chức năng của huyện để thông báo kết quả giám sát tại các đơn vị, địa phương và xem xét báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân huyện.

II. MỘT SỐ NỘI DUNG TRỌNG TÂM QUA GIÁM SÁT

Qua giám sát Chuyên đề, Đoàn giám sát đã họp, thống nhất báo cáo kết quả giám sát chuyên đề 6 tháng cuối năm². Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổng hợp, báo cáo một số kết quả trọng tâm qua giám sát như sau:

1. Giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 75/NQ-HĐND, ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn phân cấp ngân sách địa phương

1.1. Kết quả đạt được

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành văn bản chỉ đạo, đưa ra nhiều giải pháp, linh hoạt trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 75/NQ-HĐND, ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn phân cấp ngân sách địa phương (*sau đây*

¹ Giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 75/NQ-HĐND, ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn phân cấp ngân sách địa phương; giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND, ngày 18/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về thông qua Phương án sử dụng đất 5 năm, giai đoạn 2021 - 2025 để tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện.

² Báo cáo số 109/BC-ĐGS, ngày 03/11/2023; Báo cáo số 110/BC-ĐGS, ngày 04/11/2023.

viết tắt là Nghị quyết) và một số Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung có liên quan³. Kịp thời ban hành Quyết định phê duyệt, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021 - 2025 và chỉ đạo các phòng chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 kịp thời, hiệu quả, đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát, đăng ký, điều chỉnh, bổ sung, đề nghị đưa ra khỏi danh mục một số công trình để phù hợp với tình hình thực tiễn, tăng tính hiệu quả, khả thi trong quá trình triển khai, thực hiện Nghị quyết. Đến thời điểm giám sát, tổng mức đầu tư nguồn vốn phân cấp ngân sách huyện theo kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 đã bố trí là **213.768 triệu đồng**⁴ (trong đó: Ngân sách huyện là 121.615 triệu đồng, đạt 11,37%, ngân sách tỉnh phân cấp hỗ trợ là 87.153 triệu đồng, ngân sách Trung ương phân cấp hỗ trợ công trình cấp bách là 5.000 triệu đồng), đạt 15,74% Nghị quyết (sau khi điều chỉnh, bổ sung)⁵ được đầu tư cho 219 công trình (trong đó, số công trình khởi công mới là **86 công trình**, trả nợ khối lượng hoàn thành là 100 công trình, chuyển tiếp **13 công trình**, thanh toán khối lượng hoàn thành 16 công trình, chuẩn bị đầu tư **02 công trình**, tập trung chưa phân bổ 02 danh mục); thực hiện và giải ngân là **162.303 triệu đồng**, đạt 75,92% kế hoạch vốn bố trí⁶; số công trình khởi công mới hoàn thành, đưa vào sử dụng là **67 công trình**, đạt 77,91%. Số lượng dự án, công trình đã được phê duyệt quyết toán **đến ngày 09/9/2023** là 57 công trình/67 công trình hoàn thành/86 công trình được khởi công mới. Tổng mức đầu tư của 57 công trình được quyết toán là 163.713 triệu đồng, tổng giá trị quyết toán là 8.538 triệu đồng. Trong đó, năm 2021 có 27 công trình (tổng mức đầu tư 75.917 triệu đồng, tổng giá trị quyết toán 59.598 triệu đồng), năm 2022 có 30 công trình (tổng mức đầu tư 87.876 triệu đồng, tổng giá trị quyết toán 8.478 triệu đồng⁷). Số công trình hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 10 công trình, tổng mức đầu tư là 51.348 triệu đồng.

Nhìn chung, giai đoạn 2021 - 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã chủ động, tập trung khai thác nguồn lực, lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn trong quá trình thực hiện đầu tư. Những công trình được đầu tư xây dựng cơ bản đảm bảo tiến độ; kịp thời thực hiện thanh quyết toán; chất lượng cơ bản đạt yêu cầu theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt. Đối với công trình được nghiệm thu, bàn giao, đưa vào sử dụng cơ bản phát huy được công năng, đáp ứng nhu cầu thực tế, chưa có sự cố về kỹ thuật và nguy cơ mất an toàn về chất lượng.

³ Các Nghị quyết của HĐND huyện: (1) Số 17/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; (2) Số 21/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư (Xây dựng trường mầm non, thao trường huấn luyện cấp huyện tại thôn Đăk Wék, xã Đăk Pxi); (3) Số 35/NQ-HĐND ngày 28/10/2022 phê duyệt chủ trương đầu tư và bổ sung danh mục (Công trình: Trụ sở HĐND-UBND huyện Đăk Hà); (4) Số 39/NQ-HĐND ngày 25/11/2022 điều chỉnh nguồn vốn đối với danh mục công trình tại kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; (5) Số 04/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đối với một số danh mục công trình và bổ sung danh mục bố trí vốn thanh toán các chi phí sau quyết toán dự án hoàn thành tại kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; (6) Số 09/NQ-HĐND ngày 19/5/2023 điều chỉnh chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021 - 2025 nguồn phân cấp ngân sách địa phương huyện Đăk Hà.

⁴ Năm 2021: 82.141 triệu đồng; năm 2022: 63.393 triệu đồng; năm 2023: 68.234 triệu đồng.

⁵ Tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND, ngày 14/7/2022; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND, 12/7/2022; Nghị quyết số 35/NQ-HĐND, ngày 28/10/2022; Nghị quyết số 39/NQ-HĐND, ngày 25/11/2022; Nghị quyết số 04/NQ-HĐND, ngày 10/3/2023; Nghị quyết số 09/NQ-HĐND, ngày 19/5/2023 của HĐND huyện.

⁶ Năm 2021: 80.601 triệu đồng, đạt 98,13%; năm 2022: 60.247 triệu đồng, đạt 95,04%; 8 tháng đầu năm 2023: 21.455 triệu đồng, đạt 31,44%.

⁷ Số chênh lệch lớn so với TMĐT là do theo số liệu quyết toán và do TMĐT của các dự án trồng rừng sản xuất có cả phần kinh phí do nhân dân thực hiện bằng ngày công chăm sóc quy đổi thành tiền không quyết toán vào ngân sách nhà nước.

1.2. Một số hạn chế

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Ủy ban nhân dân huyện đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc lập dự lập kế hoạch các danh mục, dự án đầu tư chưa chặt chẽ, kịp thời. Nhiều danh mục, dự án đưa vào kế hoạch đầu tư công chưa khảo sát kỹ thực tế, việc khái toán tổng mức đầu tư, dự kiến nguồn vốn chưa chính xác, một số danh mục dự án đầu tư chưa phù hợp với các quy định (*quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chi tiết, kế hoạch sử dụng đất hàng năm; phải điều chỉnh về quy mô, mức đầu tư 09 công trình*⁸); việc dự báo nguồn lực thiếu chính xác⁹, chưa phù hợp với nguồn vốn được phân bổ từ cấp trên và yêu cầu thực tế của địa phương¹⁰. Chưa xem xét bố trí đủ nguồn vốn để trả nợ đối với một số công trình hoàn thành.

- Quá trình thi công một số công trình, dự án còn để phản ánh, kiến nghị của Nhân dân¹¹; chưa kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện để có biện pháp chỉ đạo giải quyết và có hướng xử lý. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và chủ đầu tư chưa chặt chẽ¹²; năng lực của một số nhà thầu còn hạn chế dẫn đến tiến độ thực hiện một số dự án, công trình chậm¹³.

1.3. Nguyên nhân của hạn chế

1.3.1. Nguyên nhân khách quan: Kế hoạch đầu tư công trung hạn được lập cho cả giai đoạn 5 năm. Trong thời gian đầu của kế hoạch công tác rà soát, đánh giá, ưu tiên lựa chọn danh mục chưa thể đáp ứng hết theo yêu cầu thực tiễn. Do đó, cần phải có điều chỉnh, bổ sung trong quá trình triển khai thực hiện. Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm của địa phương phụ thuộc vào quyết định giao kế hoạch vốn của cấp trên, trong khi nguồn thu ngân sách huyện rất hạn chế (*chủ yếu là nguồn thu tiền sử dụng đất*).

1.3.2. Nguyên nhân chủ quan: Việc chỉ đạo rà soát, dự báo, lập danh mục dự án đầu tư, dự kiến các nguồn lực của các cơ quan tham mưu¹⁴ và một số đơn vị, địa phương chưa sát với tình hình thực tế dẫn đến các danh mục thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, các nguồn vốn phải điều chỉnh, bổ sung nhiều lần.

1.4. Đoàn giám sát kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện

(1) Xây dựng kế hoạch, tập trung khắc phục triệt để, có hiệu quả những hạn chế đã được nêu tại **mục 1, phần III của báo cáo số 110/BC-ĐGS ngày 04/11/2023**. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đúng quy định công tác quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách hiệu quả, hợp lý. Kiểm tra, rà soát kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, kịp thời đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết trong trường hợp cần thiết.

⁸ Công trình: (1) Trường TH & THCS xã Đăk Ui: Điều chỉnh TMBĐT; (2) Trường Mẫu giáo xã Ngok Wang: Điều chỉnh quy mô đầu tư; (3) Đường Hoàng Thị Loan; (4) Đường từ QL 14 đi xã Hà Môn: Điều chỉnh cơ cấu nguồn. (5) Đường Nguyễn Du; (6) Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn: Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn (*Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 của HĐND huyện*); (7) Đường từ QL 14 đi Cụm công nghiệp Đăk Mar: Điều chỉnh cơ cấu nguồn và điều chỉnh quy mô đầu tư, TMBĐT. (8) Trường THCS xã Ngok Réo: Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn; (9) Đường từ QL 14 đi thôn 3, xã Hà Môn: Điều chỉnh quy mô đầu tư.

⁹ Cao hơn rất nhiều so với khả năng cân đối vốn của UBND huyện.

¹⁰ Giao nguồn thu sử dụng đất cao, trong khi khả năng thu đạt thấp.

¹¹ Đường Chu Văn An; Hai Bà Trưng; Hoàng Thị Loan.

¹² Công trình Trường Mẫu giáo Đăk Ngok.

¹³ Công trình đường Hoàng Thị Loan.

¹⁴ Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

(2) Ưu tiên lựa chọn xây dựng các công trình cấp thiết có liên quan trực tiếp đến đời sống dân sinh. Trong quyết định đầu tư công trình, dự án phải gắn với tiến độ triển khai thực hiện đầu tư nhằm tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh để thực hiện, đối với nguồn vốn ngân sách Nhà nước cần phải đảm bảo bố trí tập trung, hiệu quả, khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, dàn trải, không được để phát sinh nợ đọng đối với các công trình hoàn thành.

(3) Chỉ đạo thực hiện chặt chẽ việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư các dự án đầu tư theo đúng quy trình, quy định; làm tốt công tác lựa chọn, khảo sát, lập dự án, thực hiện dự án, đưa công trình vào khai thác sử dụng đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

(4) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn quản lý đầu tư xây dựng, nhất là đối với công tác chuẩn bị đầu tư, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành. Đồng thời, hướng dẫn chi tiết về quy trình, thủ tục, các bước thực hiện và những nội dung liên quan đến đầu tư công để các địa phương thuận tiện trong triển khai, thực hiện.

(5) Chỉ đạo quyết toán công trình hoàn thành, bàn giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng bảo đảm theo đúng quy định và cập nhật các dự án, công trình để theo dõi, quản lý, sử dụng tài sản công. Thực hiện nghiêm túc công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đầu tư công; đánh giá hiệu quả các công trình, dự án, phát huy vai trò tham gia giám sát của cộng đồng dân cư; thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, đúng quy định các kiến nghị sau giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

2. Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND, ngày 18/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về thông qua Phương án sử dụng đất 5 năm, giai đoạn 2021 - 2025 để tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện

2.1. Kết quả đạt được

Qua giám sát cho thấy, Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai, rà soát điều chỉnh, lập mới các quy hoạch theo hướng đồng bộ với quy hoạch sử dụng đất và đăng ký kế hoạch sử dụng đất hàng năm để tổ chức thực hiện có hiệu quả Phương án về sử dụng đất 5 năm, giai đoạn 2021 - 2025 để tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện. Chủ động lập các danh mục thu hút đầu tư đối với các dự án có sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2025¹⁵. Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện Nghị quyết, nhằm nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và sự đồng thuận của Nhân dân trong việc triển khai, thực hiện các dự án; đồng thời, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện những nội dung được xác định tại Phương án theo phân kỳ, công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật.

¹⁵ Đến nay huyện đang triển khai thu hút nhà đầu tư đối với 9 dự án phát triển đô thị với tổng diện tích đất 204,9 ha, tổng số vốn đầu tư là 815 tỷ đồng.

Tại thời điểm giám sát, đã thực hiện xong 08/27 dự án khai thác quỹ đất để tạo vốn và đấu giá quỹ đất sạch do Ủy ban nhân dân huyện quản lý¹⁶, với diện tích **19.623,4 m²**, đạt **1,36% chỉ tiêu Nghị quyết**. Tổng kinh phí thu được sau đấu giá là **30.780.966.005** đồng. Trong đó, tổng kinh phí đầu tư (*các khoản chi phí hợp lý, điều tiết ngân sách*) là **11.011.210.308** đồng; kinh phí còn lại sau khi trừ các khoản chi phí hợp lý và điều tiết ngân sách **19.769.755.697** đồng. Nguồn kinh phí từ đấu giá quyền sử dụng quỹ đất (*thu từ đấu giá quyền sử dụng đất và các nguồn thu khác từ đất*) ngân sách huyện được hưởng sau khi trừ chi phí đầu tư và điều tiết theo quy định là **33.747.457.072** đồng. Ủy ban nhân dân huyện đã phân khai chi tiết để thực hiện đầu tư 21 dự án, công trình và các nhiệm vụ cần thiết khác theo quy định.

2.2. Một số hạn chế

- Việc rà soát, lập dự án tạo vốn từ quỹ đất chưa sát với thực tế, hầu hết các dự án lập, đưa vào danh mục để triển khai thực hiện chưa sát tình hình thực tế, nhiều dự án không thể triển khai thực hiện. Tiến độ triển khai thực hiện Phương án không đạt so với mục tiêu Nghị quyết đề ra (**đạt 1,36% Nghị quyết**); còn 19/27 dự án chưa thực hiện hoặc mới phê duyệt đề cương nhiệm vụ (*Quy hoạch chi tiết (tỉ lệ 1/500)*)¹⁷.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tham mưu xây dựng phương án sử dụng đất để tạo vốn chưa chặt chẽ, chưa rà soát kỹ các loại quy hoạch ban đầu¹⁸, có vị trí đã tổ chức bồi thường, giải phóng mặt bằng nhưng chưa phù hợp với quy hoạch chung, quy hoạch xây dựng nên không thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất được¹⁹; việc rà soát, tổng hợp diện tích để đưa vào phương án tạo vốn giai đoạn 2021 - 2025 chưa bảo đảm (*có sự biến động tăng, giảm về diện tích*), một số vị trí thiếu đất ngoài thực địa so với phương án ban đầu; việc phân bổ nguồn vốn từ các nguồn thu từ đất đai, từ đấu giá quyền sử dụng đất chuyển nguồn sang năm sau chậm (*năm 2021 chuyển sang năm*

¹⁶ Dự án khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển kết cấu hạ tầng khu vực 3.7, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà; Đấu giá QSD đất sạch do UBND huyện Đăk Hà quản lý thửa 1158 tờ BĐ 27, xã Đăk La; Đấu giá QSD đất sạch do UBND huyện Đăk Hà quản lý, thửa đất 62 tờ 34 dọc Quốc lộ 14, xã Đăk La; Đấu giá QSD đất sạch do UBND huyện Đăk Hà quản lý, thửa 629 tờ 43 xã Đăk La; Đấu giá QSD đất ở (*khu vực giáp chợ xã Hà Môn, lô ki ốt còn lại*) xã Hà Môn; Đấu giá QSDĐ đối với diện tích đất nhỏ lẻ được phân lô tạo vốn từ những năm trước tại TDP 7, thị trấn Đăk Hà (*khu H*); Đấu giá QSD đất sạch do UBND huyện Đăk Hà quản lý (*thửa đất sát nhà ở của nhân dân*) xã Đăk Hring; Đấu giá QSD đất sạch do UBND huyện quản lý (*khu tập thể do Công ty cao su bàn giao về địa phương quản lý*) xã Đăk Hring.

¹⁷ (1) Dự án khu đô thị mới TDP 10 thị trấn Đăk Hà; (2) Dự án khu đô thị mới TDP 5 thị trấn Đăk Hà; (3) Dự án khu đô thị mới TDP 6 thị trấn Đăk Hà; (4) Dự án khu dân cư mới xã Đăk La; (5) Dự án khu đô thị mới phía Đông Quốc lộ 14, thôn 1 xã Đăk Mar (*đoạn từ trạm dừng chân đến giáp đường tránh*); (6) Dự án khu đô thị mới Tây Nam, TDP 2B, thị trấn Đăk Hà; (7) Dự án khu đô thị mới Nam Đăk Hà; (8) Đấu giá quyền sử dụng đất sạch do UBND huyện Đăk Hà quản lý thửa 384 tờ 41; (9) Dự án khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển kết cấu hạ tầng khu vực phía Tây Quốc lộ 14, lô 2, thôn Tân Lập B; (10) Dự án khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển kết cấu hạ tầng khu vực phía Đông Quốc lộ 14, lô 2, thôn Tân lập B; (11) Dự án khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển kết cấu hạ tầng khu vực thôn Đăk Lộc xã Đăk Ngok; (12) Dự án khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển kết cấu hạ tầng khu vực thôn 4 xã Đăk Mar (*vị trí thu hồi 13.791 m² của Công ty 734 bàn giao về*); (13) Dự án khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển kết cấu hạ tầng khu vực thôn 5 xã Đăk Mar (*hai vị trí thu hồi đất của công ty 734*); (14) Đấu giá QSDĐ đối với diện tích đất phi nông nghiệp được UBND tỉnh thu hồi của Công ty TNHH MTV cà phê 731 (*thửa đất số 12, tờ bản đồ 69*) tại thôn 3, xã Hà Môn (*đường Trường Chinh*); (15) Đấu giá QSDĐ ở nông thôn đối với phần diện tích đất do UBND huyện Đăk Hà (*diện tích nhỏ lẻ sau khi đầu tư tình lộ 671, gần bán tin đi vào xã Ngọc Wang tại thôn 1*); (16) Đấu giá QSDĐ và tài sản gắn liền với đất tại vị trí đất nhà ở bác sỹ được UBND tỉnh điều chuyển cho UBND huyện quản lý, sử dụng; (17) Đấu giá QSDĐ đối với diện tích đất phi nông nghiệp được UBND tỉnh thu hồi của Công ty TNHH MTV cà phê 731, tại TDP 3B; (18) Đấu giá QSDĐ đối với diện tích đất phi nông nghiệp được UBND tỉnh thu hồi của Công ty TNHH MTV cà phê 731, tại TDP 2B; (19) Đấu giá QSDĐ đất số diện tích đã được bồi thường nhưng chưa tổ chức đấu giá.

¹⁸ Giữa các đồ án quy hoạch xây dựng (*quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết, quy hoạch nông thôn*), phương án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chưa có sự thống nhất.

¹⁹ Dự án với tổng diện tích 4,7 ha tại thôn 5, xã Đăk Mar.

2022, năm 2022 chuyển sang năm 2023 đến tháng 9/2023 mới phân bổ hết). Chưa tham mưu bố trí nguồn trả tạm ứng quỹ phát triển đất của tỉnh đối với dự án khai thác quỹ đất để phát triển kết cấu hạ tầng khu vực thôn 5 xã Đăk Mar.

2.3. Nguyên nhân

2.3.1. Nguyên nhân khách quan

- Hầu hết các dự án khai thác quỹ đất thuộc phương án sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2025 đều vướng mắc, bất cập, không đồng nhất giữa các loại quy hoạch, nhất là quy hoạch xây dựng, quy hoạch chi tiết xây dựng với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất²⁰; nguyên nhân, quy hoạch vùng huyện chưa được phê duyệt, quy hoạch nông thôn đã hết thời kỳ quy hoạch nhưng chưa được lập mới do quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 chưa được phê duyệt dẫn đến việc lập quy hoạch chi tiết cho các dự án chậm triển khai nên các dự án đều chưa đảm bảo về mặt pháp lý.

- Phần lớn diện tích đất để triển khai các dự án khai thác quỹ đất giai đoạn 2021 - 2025 thuộc diện tích đất do các Công ty cà phê, Cao su được Ủy ban nhân dân tỉnh cho thuê, quản lý, sử dụng và hiện các Công ty vẫn còn nhu cầu sử dụng đất nên rất khó khăn trong công tác thu hồi để bàn giao về địa phương quản lý, sử dụng theo phương án; mặt khác, hầu hết số diện tích đất này các Công ty đã và đang giao khoán cho các hộ gia đình công nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp nên khi thu hồi sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của Nhân dân.

- Nhu cầu kinh phí để lập quy hoạch vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch chi tiết và cắm mốc quy hoạch xây dựng trên địa bàn huyện nói chung và trên địa bàn thị trấn là tương đối lớn, trong khi đó nguồn ngân sách huyện còn nhiều khó khăn nên chỉ mới đáp ứng một phần kinh phí để phục vụ cho công tác lập quy hoạch chi tiết để làm cơ sở cụ thể hóa các Đồ án quy hoạch chung xây dựng theo quy định. Một số văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn chưa rõ ràng, cụ thể, có nội dung còn chồng chéo, gây khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

2.3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Trong quá trình lập Phương án để tạo vốn từ quỹ đất các cơ quan tham mưu chưa dự báo hết những khó khăn cũng như hiệu quả của từng khu vực để có những đánh giá khách quan, sát thực tế tại các khu vực cần tạo vốn nên một số vị trí thể hiện trong phương án tạo vốn không thực hiện được phải chuyển tiếp thực hiện ở những giai đoạn tiếp theo.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện có thời điểm chưa quyết liệt. Việc phối hợp để triển khai thực hiện Nghị quyết của các đơn vị liên quan chưa chặt chẽ dẫn đến việc thực hiện một số dự án chậm, chưa bảo đảm đúng quy trình, quy định. Chưa ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để thực hiện công tác quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết nên rất khó khăn trong việc kêu gọi, thu hút đầu tư cho các dự án có sử dụng quỹ đất lớn trên địa bàn huyện.

2.4. Đoàn giám sát kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện

²⁰ Một số dự án như: Dự án khu đô thị mới Tổ dân phố 10, thị trấn Đăk Hà; Dự án khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển kết cấu hạ tầng khu vực khu vực Tổ dân phố 5, thị trấn Đăk Hà, Dự án khu đô thị mới Tây Nam, TDP 2B, thị trấn Đăk Hà mặc dù phù hợp với qui hoạch sử dụng đất nhưng chưa phù hợp với qui hoạch xây dựng, qui hoạch nông thôn.

(1) Khẩn trương chỉ đạo rà soát tất cả các dự án chưa được thực hiện trên địa bàn huyện, qua đó tổ chức sơ kết đánh giá kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và đề ra giải pháp khắc phục. Đồng thời, xem xét đề nghị Hội đồng nhân dân huyện sửa đổi, điều chỉnh hoặc bổ sung Nghị quyết, đưa ra khỏi phương án những dự án không có tính khả thi.

(2) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện rà soát lại việc quy hoạch bảo đảm theo quy định, đồng bộ, lập thủ tục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, đầu tư cơ sở hạ tầng, định giá đất, đấu giá quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng quy định và đẩy nhanh tiến độ tạo vốn đối với các khu vực chưa hoàn thành theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

(3) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ trong việc thực thi nhiệm vụ, quy trình tạo vốn từ quỹ đất để phát triển kết cấu hạ tầng, đảm bảo kịp thời và đồng bộ. Kịp thời giải quyết các vấn đề vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật, ông ghép các nguồn vốn để ưu tiên bố trí nguồn vốn thực hiện công tác quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết để kêu gọi thu hút đầu tư đối với các dự án đã có chủ trương.

(4) Chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tham mưu quản lý, sử dụng kinh phí từ các nguồn thu, nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất đảm bảo đúng quy định của Nhà nước và đúng với mục tiêu của Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện. Đồng thời, phân bổ nguồn thu cho các đơn vị được giao làm chủ đầu tư các dự án kịp thời, đúng quy định.

(5) Xem xét, cân đối bố trí nguồn vốn để hoàn trả vốn tạm ứng từ quỹ phát triển đất của tỉnh đã thực hiện Dự án khai thác quỹ đất để phát triển kết cấu hạ tầng khu vực dự án tạo vốn tại thôn 5, xã Đăk Mar. Chỉ đạo các phòng ban liên quan tham mưu lập dự toán kinh phí trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, bố trí thực hiện công tác lập quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết trên địa bàn huyện. Đồng thời, hướng dẫn và quản lý chặt chẽ trật tự xây dựng trên địa bàn huyện, nhất là các dự án đã, đang và sẽ triển khai trên địa bàn huyện.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả giám sát Chuyên đề 6 tháng cuối năm 2023 và một số nội dung trọng tâm qua giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trình kỳ họp xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Kỳ họp thứ 7, HĐND huyện;
- TT Huyện uỷ (b/c);
- TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- TT HĐND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo, chuyên viên VP;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Lập